

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7012 /STC-NS
Về tổng hợp nhu cầu và nguồn
kinh phí thực hiện Nghị định số
73/2024/NĐ-CP và Nghị định số
75/2024/NĐ-CP của Chính phủ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2024

Kính gửi:

- Văn phòng Thành ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội và hội;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện.

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BNV ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và hội;

Căn cứ Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

Thực hiện đề nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 9888/VP-VX ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc triển khai Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

Để có cơ sở tổng hợp nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và Nghị định số 75/2024/NĐ-CP trình Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Tài chính theo quy định¹, Sở Tài chính đề nghị Văn phòng Thành ủy; các tổ chức chính trị - xã hội và hội (hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ); các Sở,

¹ Tại Điều 5 Thông tư số 62/2024/TT-BTC

ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị cấp Thành phố) và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các huyện (sau đây gọi là đơn vị cấp huyện) triển khai thực hiện, đồng thời xác định nhu cầu và nguồn thực hiện mức lương cơ sở, chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP được hướng dẫn tại Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

1. Mức lương cơ sở:

Thực hiện theo khoản 2 Điều 3 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ: từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, mức lương cơ sở là 2.340.000 đồng/tháng.

2. Cách tính mức lương, phụ cấp và hoạt động phí:

Thực hiện theo Thông tư số 07/2024/TT-BNV ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và hội.

3. Xác định nhu cầu kinh phí thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP:

3.1. Xác định đối tượng thụ hưởng: Thực hiện theo khoản 1 Điều 2 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính; trong đó lưu ý:

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước để xác định nhu cầu kinh phí thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP trong năm 2024 là số thực có mặt tại thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2024 trong phạm vi số biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt).

- Không tổng hợp số đối tượng vượt chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt) năm 2024; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xử lý số biên chế dôi dư theo quy định của pháp luật.

- Không tổng hợp số đối tượng là người làm việc theo chế độ hợp đồng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP; các cơ quan, đơn vị bố trí từ dự toán ngân sách nhà nước được giao và các nguồn thu hợp pháp khác để chi trả cho các đối tượng này theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

3.2. Xác định nhu cầu kinh phí: Thực hiện theo khoản 2 Điều 2 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính.

4. Xác định nguồn kinh phí thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP:

Thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính, cụ thể:

4.1. Đối với các cơ quan, đơn vị cấp Thành phố:

- Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2024 sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (*bao gồm cả thu học phí*). Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập, sử dụng tối thiểu 35% sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí. Phạm vi trích số thu được để lại thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính;

- Sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2023 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2024 (nếu có);

- Nguồn cải cách tiền lương ngân sách Thành phố đã bố trí trong dự toán năm 2024.

4.2. Đối với các đơn vị cấp huyện:

- Sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2024 đã được cấp có thẩm quyền giao;

- Sử dụng nguồn 70% tăng thu ngân sách địa phương thực hiện so với dự toán năm 2023;

- Sử dụng 50% tăng thu ngân sách địa phương dự toán năm 2024 so dự toán năm 2023;

- Sử dụng 50% phần ngân sách nhà nước giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính (do thực hiện tinh giản biên chế và đổi mới, sắp xếp lại bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả) và các đơn vị sự nghiệp công lập (do thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập) (nếu có);

- Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2024 sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (*bao gồm cả thu học phí*). Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35% sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí. Phạm vi trích số thu được để lại thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính;

- Sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2023 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2024 (nếu có);

- Nguồn cải cách tiền lương ngân sách Thành phố đã bố trí trong dự toán năm 2024.

4.3. Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Thực hiện theo

quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

4.4. Ngân sách Thành phố hỗ trợ nhu cầu kinh phí thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị cấp Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức sau khi đã cân đối các nguồn kinh phí đã nêu trên mà chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện theo quy định (trừ các đơn vị quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính).

5. Phương thức chi trả:

5.1. Các cơ quan, đơn vị cấp Thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị chủ động sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định để chi trả tiền lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo đúng chế độ quy định.

5.2. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các huyện có nguồn lớn hơn nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và Nghị định số 75/2024/NĐ-CP, chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương của địa phương để bổ sung nguồn kinh phí cho các đơn vị dự toán ngân sách cấp mình và ngân sách cấp dưới trực thuộc còn thiếu nguồn.

5.3. Các cơ quan, đơn vị cấp Thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các huyện có nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và Nghị định số 75/2024/NĐ-CP lớn hơn nguồn kinh phí theo quy định nêu trên: Các đơn vị sử dụng ngân sách được chủ động sử dụng dự toán ngân sách năm 2024 đã được giao và nguồn thu được để lại theo chế độ để kịp thời chi trả tiền lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp tăng thêm cho các đối tượng theo quy định; báo cáo cơ quan chủ quản cấp trên về nhu cầu kinh phí còn thiếu (nếu có) để xử lý theo quy định.

6. Về chế độ báo cáo nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và Nghị định số 75/2024/NĐ-CP của Chính phủ:

6.1. Về biểu mẫu báo cáo nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP:

- Về nhu cầu kinh phí: biểu số 2a, 2b, 2c, 2d, 2đ, 2e.
- Về nguồn kinh phí: biểu số 4a, 4b, 4c.

6.2. Về biểu mẫu báo cáo quỹ lương cơ bản của Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: biểu số 5a, 5b.

6.3. Về thời gian gửi báo cáo:

Các cơ quan, đơn vị cấp Thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các huyện chịu trách nhiệm xem xét, tổng hợp nhu cầu, nguồn kinh phí thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và Nghị định số 75/2024/NĐ-CP theo đúng quy định, gửi báo cáo bằng văn bản về Sở Tài chính **chậm nhất ngày 01 tháng 10 năm 2024** để tổng hợp. Đến hết thời gian quy định, Sở Tài chính sẽ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương phối hợp thực hiện./. *au*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để phối hợp);
- Phòng TC HCSN;
- Lưu: VT, NS/PT (03).

lk



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Hải